TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2023/QĐST-DS	*Thành phố Bến Tre, ngày 04 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 227/2023/TLST-DS về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Ông Trương Thành T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số A, khu phố B, phường P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của ông Trương Thành T: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994. Địa chỉ: Số C, ấp Đ, xã M, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Địa chỉ liên hệ: Số 303C, ấp M2, xã M3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Theo văn bản ủy quyền ngày 22/6/2023.

Bị đơn:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số E, khu phố G, phường 7, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Kiều T2, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số A, khu phố B, phường P, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho ông Trương Thành Tsố tiền nợ vay gốc là 200.000.000 (Hai trăm triệu)đồng.

Ghi nhận ông Trương Thành T không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, các bên đương sự phải nộp là 5.000.000đồng. Mỗi bên đương sự phải nộp 2.500.000đồng. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nên bà H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 5.000.000 (Năm triệu)đồng.

Ông Trương Thành T được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 5.550.000 (Năm triệu năm trăm năm mươi nghìn)đồng theo biên lai thu số 0007145 ngày 06/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
- VKSND thành phố Bến Tre;
- CCTHADS thành phố Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thành Ngọc